

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 882/2022/HS-PT

Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;
Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 919/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lê Công N, Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P phạm tội “Giết người”, “Gây rối trật tự công cộng”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Công N**, sinh năm 1977; nơi ĐKKHKT: Thôn Ngọc Bảo, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố An Tháp, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 06/12; con ông: Lê Công Nghiệp (đã chết); con bà: Ngô Thị Ngò, sinh năm 1940; vợ: Lê Thị Hoài, sinh năm 1970 - đã ly hôn. Có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2019. Gia đình có 6 chị em, bị cáo là thứ năm.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 03 ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt buộc Lê Công N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 tháng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2018.

Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 1103 ngày 22/7/1996 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 7 năm tù về tội "Hiếp dâm".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 126 ngày 10/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng 20 ngày về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 238 ngày 19/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 7 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Công C** (tên gọi khác: Nguyễn Văn C), sinh năm 1971; nơi đăng ký HKTT: Thôn Nam Tiến, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Thử, sinh năm 1929 và bà: Nguyễn Thị Kiện, sinh năm 1934; vợ: Phạm Thị Hằng, sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001; gia đình có 5 anh em, bị cáo là thứ tư.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 08 ngày 04/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 14 tháng tù về tội "Tổ Chức đánh bạc", 08 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 22 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2018.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 27/02/1992 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Cuồng đoạt tài sản riêng của công dân".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 23 ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 21 tháng 26 ngày về tội "Đánh bạc".

Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019. Đến ngày 03/3/2020 hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện tại ngoại; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Cầu Meo, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 09/12; con ông: Nguyễn VB (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1971; có vợ là Vũ Thị Quỳnh, sinh năm 1993; có 02 con, sinh năm 2014. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 93 ngày 18/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 năm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2020 đến ngày 03/9/2020 được huỷ bỏ biện pháp tạm giam, hiện tại ngoại; có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Lê Công N:** Luật sư Phạm VB – Văn phòng luật sư Phạm Xuân Anh, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người bị hại: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1977; có mặt.

Bị án: Dương Đình H; sinh năm 1986; có mặt.

Bị án: Trịnh Văn L; sinh năm 1990; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn 02 bị cáo và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2019, bà Mã Thị T, nhờ Nguyễn Duy C, và Nguyễn Văn T2 đến cửa hàng bán đồ nội thất của Nguyễn DH để đòi tiền mà bà T cho vay trước đó. Đến nơi, bà T gặp chị Đỗ Thị M, đang bán hàng. Bà T hỏi tìm Hà để đòi tiền thì chị M nói đã mua lại cửa hàng và không biết Hà ở đâu. C và T2 nghi ngờ chị M nói dối nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Bà T bảo C và T2 đi về. Sau đó, chị M gọi điện nói cho Nguyễn Công C là bố dượng biết sự việc. C chung sống với bà Hoàng Thị M2 là mẹ của M nhưng không đăng ký kết hôn. Do C đang ở xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang nên không về được.

Buổi chiều ngày 27/11/2019, C lái xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, biển kiểm soát 98A- 182.07 chở Nguyễn Văn P ở thôn Cầu Meo, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn và một số người làm thuê cho C từ huyện Hiệp Hoà về huyện Lục Nam. Khi C về đến ngã ba Cống Chằm, thị trấn Đồi Ngô thì gặp Lê Công N, ở tổ dân phố, phường Nhân Hoà, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên lái xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển kiểm soát 89A-111.10 chở Dương Đình H, và Lý Quang T2. Do quen nhau từ trước nên C bảo N đi cùng đến quán Massage Home của gia đình bà T để hỏi về việc xảy ra xô xát với chị M trước đó. Đến nơi, P mở cửa xe cùng một số người đi vào cửa quán còn C ngồi trên xe ô tô, hạ kính cửa và hỏi Bùi Văn C, là con trai bà T để tìm T2 và Nguyễn Duy C thì Bùi Văn C bảo hai người không có đây. C bảo C cho số điện thoại của T2 rồi gọi điện dọa đánh T2. Sau đó, C và N lái xe ô tô quay lại ngã ba Cống Chằm đón Phạm Ngọc Nhân, là người làm thuê cho C cùng đi đến nhà ông Nguyễn VB, ở khu Tân Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh nhận công trình mới. Sau khi thỏa thuận san lấp mặt bằng xong thì anh Bình mời C và mọi người

cùng ăn cơm.

Bà Mã Thị T sau khi thấy nhóm của C đến tìm T2 để đánh nên gọi điện thoại nói cho T2 biết. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T2 gặp Nguyễn Duy C tại ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô nói cho C biết việc nhóm của C gọi điện hẹn gặp. C lấy điện thoại của T2 gọi lại cho số điện thoại của P thì C nghe máy. Hai bên xảy ra cãi chửi và thách thức đánh nhau.

Sau đó, T2 và C đi đến quán của gia đình bà T nói chuyện với Bùi Văn C về việc nhóm của C hẹn đánh nhau. C gọi điện thoại cho Dương Văn Đăng; Tăng Hải Nam, và Đặng T2 Hải, đến quán nhà C rồi gọi điện cho nhóm của C hẹn gặp nhau tại ngã ba Cống Chằm, thị trấn Đồi Ngô để giải quyết mâu thuẫn.

Bùi Văn C lái xe ô tô Hyundai Getz biển kiểm soát 30F-500.46 chở Nguyễn Duy C, T2, Đăng, Nam, Hải đi ra ngã ba Cống Chằm. Lúc này, nhóm của C vẫn đang ở nhà anh Bình. C bảo nhóm của C đến cầu Cẩm Lý, huyện Lục Nam để gặp nhau. Bùi Văn C lái xe chở cả nhóm đi theo Quốc lộ 37 hướng về cầu Cẩm Lý. Trên đường đi, C nghi ngờ C nói dối nên lái xe quay lại đến cửa nhà bà Hoàng Thị M2 để tìm C. Tại đây, nhóm của C cãi nhau với bà M2. Bà M2 gọi điện nói cho C biết nhóm của C đến đập phá nhà. C mở điện thoại để xem Camera giám sát thì thấy nhóm của Bùi Văn C đang đứng tụ tập đông người ở trước cửa nhà mình. C gọi điện báo Trịnh Văn L, đến xem thế nào sau đó C bảo Nhân lái xe ô tô CX5, biển kiểm soát 98A- 182.07 chở P và một số người lúc trước đi cùng xe của C về trước còn C, N, T2, H ở lại nhà anh Bình. Theo C khai nhóm của C nhiều lần gọi điện chửi, thách thức đánh nhau nên C báo N, T2, H, L, P, Nhân và một số người nữa đi tìm nhóm C để cảnh cáo.

Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, C lái xe ô tô BKS 89A-111.10 của N chở N ngồi ghế trước bên phụ, T2 và H ngồi ghế sau đi về quán Massage Home nhà Bùi Duy C. Trên đường đi, C, H, N liên lạc điện thoại với nhóm của C thách thức đánh nhau. C gọi điện cho Nhân, L, P và một số người nữa đến ngã ba Non đợi C tập hợp người.

Trịnh Văn L, Phạm Ngọc Nhân, Nguyễn Văn P cùng một số đối tượng nữa đến nhà bà M2 thì nhóm của C đã bỏ đi nên Nhân cùng mọi người ra về. Khoảng gần 24 giờ, Nhân đi xe máy mang theo chiếc đèn pin bằng sắt đến ngã ba Non; P cùng một đối tượng nữa (chưa xác định danh tính) đi vào nhà bà M2 lấy gậy bóng chày, dao kiếm; L đi xe máy mang theo 1 chiếc đèn pin bằng sắt chở P đến ngã ba Non đứng chờ C như đã hẹn trước đó.

Khi C lái xe ô tô đến ngã ba Non gặp L, Nhân, P thì C bảo T2 xuống xe đi cùng L. T2 được L đưa cho 1 chiếc gậy bóng chày rồi đi về phía ngã ba Cống Chằm. Khi L đi được 1 đoạn thì C gọi điện báo quay lại ngã ba Non. L đi xe máy đèn T2 quay lại ngã ba Non thấy P và một đối tượng vẫn đứng ở đó cầm gậy bóng chày và 1 túi đựng hung khí. L đi xe máy đèn T2, P và đối tượng này đi về phía ngã ba Non. Đi được một đoạn, L dừng xe bảo P đi xe máy của L đèn đối tượng đi cùng P còn L chạy vào quán của chị Nguyễn Thị Nhật, mượn 1

chiếc xe máy đi ra đèo T2 thì thấy Nhân đi xe máy 1 mình. L, Nhân, P đi xe máy đến gần quán của Bùi Văn C thì nhìn thấy chiếc xe ô tô Inova đi cùng xe ô tô của C đỗ ở cửa quán, một số đối tượng cầm hung khí xuống xe chạy vào cầm đập phá cửa kính, Camera giám sát trước quán sau đó đi theo xe ô tô của C lái về phía ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô. Nhân, L, P cũng quay lại đi phía sau 2 xe ô tô đến quán bán hàng ăn đêm của gia đình Nhân ở số 181, phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô thì dừng lại.

Sau khi bị nhóm của C đập phá tài sản, bà T gọi điện cho Bùi Văn C biết. C lái xe ô tô Hyundai Gezt, biển kiểm soát 30F- 500.46 chở Nguyễn Duy C, Nguyễn Văn T2, Dương Văn Đăng, Tăng Hải Nam và Đặng T2 Hải đi về nhà. Khi xe ô tô của C đi qua cửa quán nhà Nhân thì bị nhóm của C phát hiện. C hô cả nhóm quay xe lại đuổi xe đánh nhóm của C. C lái xe chở N ngồi ghế trước bên phụ, H ngồi ghế sau đuổi xe ô tô của C, phía sau là chiếc Inova, P đi xe máy đèo 1 đối tượng cầm gậy bóng chày, L đi xe máy đèo T2 cầm gậy bóng chày, Nhân đi xe máy cầm theo đèn pin bằng sắt đuổi xe ô tô của C. Khi Bùi Văn C lái xe về đến quán nhưng không thấy nhóm C nên lái xe quay lại để tìm.

Đúng lúc này, C lái xe đi đến thấy C lái xe quay lại thì C lái xe quay đầu chèn, ép xe ô tô của C phải dừng lại sát xe Container đỗ ở địa đường. N ngồi ở ghế trước bên phụ, hạ kính chắn gió xuống, tay cầm khẩu súng ngắn giờ hướng nòng súng về phía kính chắn gió ghế lái xe ô tô của C bắn 1 phát trúng vào mặt Bùi Văn C. Sau đó C lái xe bỏ chạy đến ngã ba Non thì dừng xe trả N và đi về nhà. N lái xe chở H đi về tỉnh Hưng Yên. Ngày 30/11/2019, N và T2 bị bắt. Sau đó H, L, C và P đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú.

Bùi Văn C bị thương được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Lục Nam sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị đến ngày 04/12/2019 ra viện. Giấy chứng nhận thương tích số 01 ngày 02/12/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích lúc vào viện:

“Môi trên có 2 vết thương, mỗi vết thương kích thước 0,5 x 0,5cm; Môi dưới rách, dập nát phức tạp kích thước 04 x 03 cm; Vùng giữa môi dưới có 02 vết rỉ máu, theo vết thương vào sâu 01 cm có 02 viên đạn, lấy ra được 02 viên đạn chì; Vết thương rỉ máu góc mép 0,5 cm theo vết thương vào sâu 01 cm có 01 viên đạn, lấy ra được 01 viên đạn chì; Vùng má hai bên, mũi, sống mũi, cằm có nhiều vết rỉ máu kích thước 0,1 x 0,2 cm, khoảng 20 vết; Răng 11, 12 lung lay độ III, lợi tương ứng hai răng rách; Vết thương rách lợi trên vùng răng 11, 12 rách 02 cm. X- Quang: nhiều nốt cản quang vùng miệng”.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9196 ngày 10/01/2020 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu C qua giám định:

- Thương tích vết thâm da má phải, kích thước 1 x 0,8cm: 1,5%;

- Thương tích vết thâm da má phải , kích thước 1 x 0,2cm: 1,5%;
- Thương tích vết sẹo vùng trước mũi: 3%;
- Thương tích vết sẹo môi trên, kích thước 0,3 x 0,3cm: 3%;
- Thương tích vết sẹo môi trên, kích thước 0,1 x 0,1cm: 3%;
- Thương tích vết sẹo ngách lợi trên: 1%;
- Thương tích vết sẹo giữa môi dưới, kích thước 0,3 x 0,3cm: 3%;
- Thương tích vết sẹo giữa môi dưới, kích thước 0,3 x 0,3cm: 3%;
- Thương tích vết sẹo niêm mạc môi dưới: 1%;
- Thương tích vết sẹo góc mép phải: 1%;
- Thương tích vết sẹo vùng cằm: 3%;

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

3. Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích do hoả khí gây nên”.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ việc nằm trên đường tỉnh lộ 293 đoạn qua thôn Kỳ Anh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang trước cửa nhà anh Bùi Văn C.

Xem xét nhà anh C thấy có 01 ô cửa kính kích thước 1 x 1,6m bị rạn vỡ. 01 Camera giám sát tại vị trí trên sát mép cao, góc phải mái hiên nhà bị đập phá, rời khỏi vị trí ban đầu. Tại khu đất trống cách góc nhà bên phải, phía trước 2,8m có 01 đế camera hình bán nguyệt màu trắng. Trên mặt đường, cách góc mép trái nhà 5,2m theo hướng từ ngoài nhìn vào có 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz màu bạc, BKS 30F-500.46.

Mở rộng hiện trường về phía ngã ba Cống Chằm phát hiện 01 xe ô tô Container, đầu kéo BKS 29H-133.23, rơ móc BKS 29R-067.72 đỗ sát lề đường bên phải. Xem xét xe phát hiện dấu vết mài sát trên lớp sau bên trái xe. Trên mặt đường nhựa phát hiện một đám chất màu nâu đỏ kích thước 80 x 30 cm, cách trục sau trái xe ô tô Container 3,7m, cách mép lề đường phải 6,6m.

Kiểm tra xe ô tô Hyundai Getz BKS 30F- 500.46: Mặt ngoài bên trái ba đờ sóc trước có vết mài sát sơn, kim loại bám dính chất màu trắng, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 56 x 37cm, điểm thấp nhất cách đất 38 cm. Mặt ngoài ốp kim loại đầu xe bên trái (vị trí trên trục bánh trước bên trái) cánh cửa trước bên trái có vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu trắng và chất màu đen, chiều hướng từ sau ra trước, kích thước 81 x 35cm, điểm thấp nhất cách đất 49 cm. Mặt ngoài má lốp trước bên trái và ốp la răng trước bên trái có diện mài sát cao su, nhựa bám dính chất màu đen, kích thước 34 x 31cm.

Kính chắn gió cửa trước bên trái bị nứt vỡ hoàn toàn, trong diện nứt vỡ có vết thủng không rõ hình, kích thước 8,5 x 7cm, chiều hướng từ ngoài, từ trái sang phải cách mặt đất 112cm. Mặt ngoài cửa sau bên trái, má ngoài bánh sau và

ốp la răng sau bên trái, ốp kim loại trên bánh sau bên trái rải rác bám dính chất màu nâu đỏ dạng bản trên diện 74 x 61cm.

Mặt ngoài ba đờ sóc trước bên phải có vết rách, mài sát sơn, nhựa hướng từ trước ra sau, kích thước 30 x 10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 26 cm. Má ngoài lốp trước bên phải có vết mài sát, rách cao su hướng từ ngoài vào trong, kích thước 19 x 7,5cm, cách chân van 28 cm.

Mặt ngồi ghế trước bên trái có nhiều mảnh kính vỡ bám dính chất màu nâu đỏ dạng quệt kích thước 17 x 2,2cm. Mặt ngồi ghế trước bên phải có nhiều mảnh kính vỡ bám dính chất màu nâu đỏ dạng loang, chùi quệt, nhỏ giọt trên diện (40x30) cm. Phát hiện các hạt kim loại màu xám, các mảnh giấy màu trắng bám dính chất màu đen trên mặt táp lô dưới chân kính chắn gió phía trước, mặt ngồi ghế trước bên phải, đế chân phía trước bên phải, hõm tay nắm cửa phía trước bên phải.

Ngày 30/11/2019, Cơ quan điều tra thu giữ xe ô tô Chevrolet, biển kiểm soát 89A- 111.10 tại Gala 360 của anh Giáp Việt Quang, kiểm tra thấy: Mất ốp đèn gầm bên phụ; xước phần ba đờ sóc trước bên phụ; mất ốp tai xe bên phụ; Vỡ chắn bùn long rè bên phụ. Xưởng đã sửa chữa: Gò capo, gờ cửa sau bên phụ, gò cửa trước bên phụ, gò hông xe bên phụ, gò cốp sau; mài nền phần sơn bị hư hỏng do va quệt gờ capo; cửa sau bên phụ, cửa trước bên phụ, hông xe bên phụ, cốp sau. Kiểm tra bên trong xe không phát hiện hỏng hóc và không phát hiện đồ vật tài liệu gì.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:

Khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ chất màu nâu đỏ tại vị trí mặt đường; 01 xe ô tô Hyundai Getz, BKS 30F- 500.46 và 01 mắt Camera màu trắng nhãn hiệu @hua "Technology"; Kiểm tra xe ô tô Hyundai Getz, BKS 30F-500.46 thu giữ: Các hạt kim loại màu xám và các mảnh giấy màu trắng bám dính chất màu đen thu trong xe ô tô. Chất màu trắng thu tại ốp kim loại đầu xe bên trái (trên trục bánh trước bên trái) và cánh cửa trước bên trái. Vết màu nâu đỏ tại vị trí cánh cửa sau bên trái, ốp la răng sau bên trái. Chất màu đen bám dính tại cửa trước bên trái. Chất màu nâu đỏ tại mặt ngồi ghế trước bên phải. Chất màu nâu đỏ tại mặt ngồi ghế trước bên trái.

Thu giữ mẫu máu của Bình Văn C và 03 mảnh đạn chì màu xám do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang lấy ra khi phẫu thuật.

Cơ quan điều tra thu của Lê Công N 01 túi xách màu đen bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, ốp lưng màu đen, lắp 01 sim số 0981.528.289; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Daxian màu đen, lắp sim số 0888.911.110; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng, không lắp sim; 01 máy vi tính xách tay màu vàng-đen, nhãn hiệu Acer; 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Badenroo bên trong có 01 chứng M2 thư nhân dân mang tên Lê Công N; 01 đồng hồ đeo tay mặt kính tròn vàng, nhãn hiệu Golden Will; 01 nhẫn kim loại màu vàng - trắng, mặt nhẫn gắn vật màu hồng; 01 dây kim loại

màu vàng kiểu lắc đeo tay; 01 vòng đeo cổ bằng kim loại màu vàng-trắng, gắn mặt hình tròn màu vàng-trắng. Khám xét chỗ ở của Lê Công N tại tổ dân phố An Tháp, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên thu giữ 01 thanh kiếm có vỏ bằng nhựa màu đen, dài 77cm.

Kiểm tra 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Lê Công N thấy mục danh bạ có lưu số điện thoại của Nguyễn Công C lưu “A Chuc bg” số 0969 350 999, 0375 137 729, số điện thoại của “Phuong E Bg” số 0352 299 444”. Tại file ảnh của chiếc điện thoại Iphone, lắp sim 0981.528.289 của N có lưu 04 ảnh chụp lúc 3 giờ 13 phút ngày 13/11/2019 và 01 ảnh chụp lúc 3 giờ 14 phút ngày 13/11/2019 là những hình ảnh có liên quan đến các bộ phận của súng; các ảnh chụp lúc 21 giờ 11 phút ngày 20/11/2019, lúc 10 giờ 04 phút ngày 21/11/2019 và lúc 10 giờ 05 phút ngày 21/11/2019 mang hình ảnh khẩu súng.

Khám xét nhà bà Hoàng Thị M2 là nơi ở của C thu giữ 03 ống bằng kim loại; 01 dao bằng kim loại màu trắng, 01 gậy bóng chày bằng kim loại. Thu giữ của Dương Đình H 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung; thu giữ của Trịnh Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp sim có số điện thoại 0961.608.969; thu giữ của Lý Quang T2 thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, ốp lưng màu đen nâu, lắp sim số 0975.122.253.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô Hyundai Gezt, BKS 30F- 500.46 và xe ô tô Chovrolet, BKS 89A- 111.10; dấu vết thu tại hiện trường; nhóm máu của Bùi Văn C; các hạt kim loại và 03 viên đạn chì đã thu giữ.

Kết luận giám định số 263 ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Các viên kim loại gửi đến giám định là đạn chì, sử dụng cho súng hơi bắn đạn chì và các loại súng tự chế bắn được các viên đạn như trên.*

Kết luận giám định số 2075 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong phong bì thư có ghi "Mẫu máu của Bùi Văn C và 03 viên kim loại màu xám" được dán kín, niêm phong gửi giám định:

- Mẫu máu của Bùi Văn C nhóm máu O;
- Trên 03 (ba) viên kim loại màu xám đều có máu người, không xác định được nhóm máu do lượng dấu vết ít.

. Các mẫu vật thu giữ trên xe ô tô và mặt đường:

- Mẫu được niêm phong trong phong bì thư có ghi "Thu chất màu nâu đỏ tại vị trí mặt ngòai ghế lái bên trái" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu O;

- Mẫu được niêm phong trong phong bì thư có ghi "Thu chất màu nâu đỏ tại vị trí ghế phụ bên phải phía trước" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm

máu O;

- Mẫu được niêm phong trong phong bì thư có ghi "Thu chất màu nâu đỏ tại vị trí cánh cửa sau bên trái và ốp la răng sau bên trái" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu O.

- Mẫu được niêm phong trong phong bì thư có ghi "Chất màu nâu đỏ thu được tại vị trí mặt đường" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu O.

Kết luận giám định số 158A ngày 15/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết bật khuyết, mài sát sơn nhựa ở bên phải ba đèn sóc trước, ốp chắn bùn bánh trước bên phải của xe ô tô 89A-111.10 được hình thành do va chạm với dấu vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu trắng ở bên trái ốp kim loại đầu xe, cánh cửa trước bên trái của xe ô tô 30F-500.46 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết bật khuyết, hằn lõm, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu bạc ở ốp nhựa cánh trước bên phải, cánh cửa trước và sau bên phải của xe ô tô 89A-111.10 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu trắng ở bên trái ba đèn sóc trước của xe ô tô 30F-500.46 tạo nên là phù hợp.

- Chiều hướng khi va chạm 2 xe ô tô ở tư thế đứng cùng chiều, xe ô tô 30F-500.46 ở phía trước bên phải đầu xe ô tô 89A-111.10”.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận:

“1. Thiết bị của chiếc xe ô tô loại 04 chỗ ngồi, nhãn hiệu Chevrolet màu trắng, biển kiểm soát 89A- 111.10:

- Ốp gầm đèn bên phụ, mua mới có giá 500.000 đồng. Ước giá trị tài sản bị thiệt hại là 250.000 đồng.

- Viên ốp đèn gầm bên phụ, mua mới có giá 900.000 đồng. Ước giá trị tài sản bị thiệt hại là 450.000 đồng.

- Ốp tai xe bên phụ, mua mới có giá 450.000 đồng. Ước giá trị tài sản bị thiệt hại 225.000 đồng.

- Chấn bùn bị long, rề bên phụ, mua mới có giá 880.000 đồng. Ước giá trị tài sản bị thiệt hại là 440.000 đồng.

- Badxoc trước, cửa trước, cửa sau bên phải, hông xe bên phải, cốp sau: Giá trị sửa chữa, gò hàn và sơn lại có giá 5.500.000 đồng.

2. Thiết bị của chiếc ô tô loại 04 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai Gezt, biển kiểm soát 30F- 500.46:

- Kính chắn gió cửa hông trước bên trái, mua mới có giá 800.000 đồng, Ước giá trị tài sản bị thiệt hại là 400.000 đồng.

- *Badxoc trước, mặt ngoài ốp kim loại đầu xe, ốp lazăng trước bên trái, mặt ngoài cửa hông trước bên trái, mặt ngoài cửa hông sau bên trái: Giá trị sửa chữa, gò hàn và sơn lại có giá là 2.500.000 đồng.*

3. *Cửa kính khung nhôm (tổng diện tích cánh cửa bị vỡ: 1m x 1,6m). Mua mới có giá là 1.200.000 đồng/m². Ước giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.344.000 đồng.*

4. *Camera an ninh, nhãn hiệu loại Techology. Mua mới có giá 900.000 đồng/mắt Camera. Ước tính giá trị tài sản bị thiệt hại là 630.000 đồng”.*

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Công C, Dương Đình H, Lý Quang T2, Nguyễn Văn P, Trịnh Văn L, Phạm Ngọc Nhân khai nhận hành vi phạm tội như nêu ở trên. Đối với Lê Công N không thừa nhận dùng súng bắn anh C. Căn cứ kết quả điều tra đủ cơ sở kết luận N dùng súng bắn anh C gây thương tích 22%. Cơ quan điều tra không thu giữ được khẩu súng là vật chứng vụ án.

Về xử lý tài sản đã thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả ông Phạm Xuân Trường, sinh năm 1975 ở số nhà 45, ngõ 88, đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Gezt, BKS 30F-500.46, ông Trường đã thoả thuận với gia đình Bùi Văn C nên không đề nghị gì; trả lại Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1984 ở tổ dân phố An Tháp, phường Nhân Hoà, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, BKS 89A-111.10 và 01 chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Acer, chị Tươi không yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn C yêu cầu Lê Công N bồi thường theo quy định của pháp luật; yêu cầu Nguyễn Công C phải bồi thường thiệt hại chiếc xe ô tô Hyundai Gezt, biển kiểm soát 30F- 500.46 là 11.275.000 đồng. Bà Mã Thị T yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại về tài sản là cửa kính, Camera an ninh là 2.200.000 đồng. Đến nay, các bị cáo chưa bồi thường.

Trong vụ án này, có một số đối tượng đi trên chiếc xe ô tô Inova cùng nhóm của Nguyễn Công C có hành vi đập phá tài sản của gia đình bà Mã Thị T, sau đó tham gia đuổi đánh nhóm của Bùi Văn C và một số đối tượng khác đi cùng có hành vi tham gia đánh nhau. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đều khai không biết các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với Bùi Văn C, Nguyễn Duy C, Nguyễn Văn T2, Dương Văn Đăng, Tăng Hải Nam, Đặng T2 Hải và một số đối tượng khác có hành vi thách thức, hện nhóm của C đánh nhau. Cơ quan điều tra đã tách tài liệu, tiếp tục điều tra xem xét, xử lý đối với nhóm của Bùi Văn C.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-P2 ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang để xét xử hành vi nêu trên của Lê Công N về tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; Nguyễn Công C, Phạm Ngọc Nhân, Nguyễn Văn P,

Dương Đình H, Trịnh Văn L, Lý Quang T2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Công N 15 (mười năm) năm tù về tội "Giết người". thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Công C 03 (ba) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 03/3/2020.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt:

Nguyễn Văn P 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án. Bị cáo P được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2020 đến ngày 03/9/2020

Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 590 BLDS buộc bị cáo Lê Công N phải bồi thường cho anh Bùi Văn C các khoản:

+ Tiền chi phí viện phí là 1.585.000 đồng;

+ Mất thu nhập trong thời gian điều trị của bị hại và 1 người chăm sóc: 7 ngày x 02 người x 300.000đ/ngày/người = 4.200.000đ.

+ Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: khoảng 3.000.000đ.

+ Bù đắp tổn thất tinh thần 40 tháng lương cơ sở, tương đương 59.600.000 đồng.

Tổng cộng: 68.385.000đ

- Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 589 BLDS buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Mã Thị T: gồm vỡ cửa kính; đập vỡ 1 mắt Camera và làm chiếc ô tô bị hư hỏng tổng số tiền là 11.739.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Dương Đình H, Trịnh Văn L, Phạm Ngọc Nhân, Lý Quang T2, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/9/2022 bị cáo Lê Công N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Ngày 07/9/2022, bị cáo Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo

xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Công N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không dùng súng bắn anh Bùi Văn C, bị cáo không phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Bị cáo Nguyễn Công C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cung cấp Biên lai đã nộp số tiền 11.739.000 đồng là tiền bồi thường cho bà Mã Thị T và Biên lai đã nộp số tiền 786.950 đồng là tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị án Dương Đình H trình bày: Trên xe ô tô Chevrolet BKS 89A-111.10 có C lái xe, chở N ngồi ghế trước bên phụ và H ngồi ghế sau; H có nhìn thấy N bắn sang xe của C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Lê Công N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Công N 15 năm tù là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan; đối với các bị cáo Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P bị quy kết về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Công N, Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư Phạm VB bào chữa cho bị cáo Lê Công N: Việc dẫn đến mâu thuẫn là do hai nhóm của N, C và nhóm của C do có mâu thuẫn trong làm ăn nên hai nhóm thách thức nhau đến thị trấn Đồi Ngô để thanh toán lẫn nhau, hai bên đều có đông người đem theo hung khí. Vụ án đã khởi tố và truy tố nhóm của C về tội “ Gây rối trật tự công cộng” mà không xem xét khởi tố, truy tố nhóm của C về tội trên là không công bằng.

Đối với bị cáo N từ khi bị bắt cho tới nay bị cáo không nhận dùng súng bắn anh C luật sư cho rằng sự việc diễn ra vào ban đêm không nhìn rõ người, lại xảy ra rất nhanh, bản thân C cũng không biết ai bắn C, cơ quan điều tra cũng không thu được súng, không kết luận được loại súng gì bắn anh C, chủ yếu dựa vào các lời khai trong hồ sơ mà kết luận bị cáo N phạm tội “Giết người” là chưa chắc chắn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Công N không thừa nhận hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Công C và bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận hành vi

phạm tội; căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; lời khai người bị hại và người có quyền lợi N vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Công C có mâu thuẫn cá nhân với Bùi Văn C, Nguyễn Duy C, Nguyễn Văn T2 nên giữa C với nhóm của Bùi Văn C nhiều lần gọi điện thoại thách thức đánh nhau. C rủ Lê Công N, Dương Đình H, Lý Quang T2, Nguyễn Văn P, Trịnh Văn L, Phạm Ngọc Nhân và một số đối tượng khác đi tìm đánh nhóm Bùi Văn C.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/11/2019, C lái xe ô tô Chevrolet BKS 89A-111.10 chở N ngồi ghế trước bên phụ, H ngồi ghế sau; Nhân, L, P, T2 đi xe máy cầm đèn pin bằng sắt, gây bóng chày cùng một số đối tượng đi trên xe Inova (không xác định được các đối tượng) đi tìm đánh nhóm Bùi Văn C. Một số đối tượng trên xe Inova đập phá cửa kính, Camera giám sát ở quán nhà C; sau khi phát hiện thấy Bùi Văn C đi xe ô tô trên đường về nhà, C hô cả nhóm đuổi theo; C chèn, ép xe ô tô của C dừng lại; sau đó, N hạ kính cửa xe, cầm súng hướng nòng về cửa kính cửa lái xe của C bắn 1 phát trúng vùng mặt C; hậu quả làm anh C bị tỷ lệ tổn thương 22%. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Lê Công N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; quy kết bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Công C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Công N: Tại cấp sơ thẩm bị cáo Lê Công N đề nghị giám định tâm thần; Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có Quyết định trưng cầu giám định số 290/QĐ/ TA ngày 26/12/2021. Tại Kết luận số 01/KLGĐ ngày 26/01/2022 “Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu” của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Lê Công N – SN: 1977, trú tại thôn Bảo Ngọc, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 28/11/2019; Lê Công N không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Lê Công N không bị bệnh tâm thần đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ vào lời khai của người bị hại là anh Bùi Văn C tại cấp sơ thẩm: Khi C lái xe ô tô từ quán quay lại hướng ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam thì bị chiếc xe ô tô con màu trắng lao đến chèn đầu xe bên trái ép vào xe Container đỗ ở rìa đường, sau đó thấy 1 người đầu trọc ngồi ở ghế phụ xe ô tô xe ô tô đó hạ kính cầm súng bắn làm C bị thương. Anh C nhận ra người cầm súng bắn là bị cáo N.

Theo lời khai của các bị cáo C, H, T2, Trịnh Văn L, Phạm Ngọc Nhân và Nguyễn Văn P đều khai N ngồi ở ghế phụ trên xe ô tô do C lái tham gia đuổi đánh nhóm Bùi Văn C. Tại cơ quan điều tra các bị cáo C, H, T2 đều khai trực tiếp nhìn thấy N cầm súng bắn về phía cửa kính lái xe ô tô của Bùi Văn C. Kết quả đối chất T2, H đều khai nhìn thấy N cầm súng bắn, còn N không thừa nhận.

Bị cáo T2 khai trước thời điểm xảy ra vụ án thì T2 được N cho xem khẩu súng ngắn N để trong hộp sắt màu xanh. Ngày 27/11/2019, khi T2, H và N đi ô tô từ nhà N ở Hưng Yên đến Lục Nam thì T2 thấy N cầm theo hộp sắt màu xanh để lên xe ô tô. Kiểm tra file ảnh trong máy điện thoại Iphone thu giữ của N có hình ảnh của các bộ phận của khẩu súng ngắn. Anh Bùi Văn C và những người làm chứng là Nguyễn Duy C, Đặng T2 Hải, Dương Văn Đăng, Tăng Hải Nam cùng các bị cáo C, H, T2, L, Nhân, P đều khai nhìn thấy xe ô tô do C lái đâm và chèn ép với xe ô tô do Bùi Văn C lái; sau đó nghe tiếng súng nổ. Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm 2 xe ô tô biển số 89A-111.10 của N do C lái, xe ô tô biển số 30F-500.46 do Bùi Văn C lái và Kết luận giám định xác định đầu xe bên phải xe ô tô do C lái có va chạm với phần đầu xe ô tô bên trái do C lái; thu giữ trên xe ô tô của C được các mảnh đạn. Anh Bùi Văn C lúc vào viện xác định có thương tích như sau: Môi trên có 2 vết thương, mỗi vết thương kích thước 0,5 x 0,5cm; Môi dưới rách, dập nát phức tạp kích thước 04 x 03 cm; Vùng giữa môi dưới có 02 vết rỉ máu, theo vết thương vào sâu 01 cm có 02 viên đạn, lấy ra được 02 viên đạn chì; Vết thương rỉ máu góc mép 0,5 cm theo vết thương vào sâu 01 cm có 01 viên đạn, lấy ra được 01 viên đạn chì; Vùng má hai bên, mũi, sống mũi, cằm có nhiều vết rỉ máu kích thước 0,1 x 0,2 cm, khoảng 20 vết; Răng 11, 12 lung lay độ III, lợi tương ứng hai răng rách; Vết thương ngách lợi trên vùng răng 11, 12 rách 02 cm. X- Quang: nhiều nốt cản quang vùng miệng. Kết luận giám xác định anh C bị thương tích 22% sức khỏe. Hậu quả chết người không xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Như vậy, bị cáo N dùng súng là hung khí có tính sát thương cao, gây nguy hiểm đến tính mạng của anh C, bắn ở cự ly gần khi 2 xe ô tô đang chèn ép nhau, N ngồi bên ghế phụ đối diện với cửa ô tô phía trước vị trí anh C ngồi lái xe cầm súng bắn vào vùng đầu, mặt anh C. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Lê Công N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm quyền được sống, được bảo vệ tính mạng của con người. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo N 15 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cấp cao Hà Nội tại phiên tòa.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo P 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo P không cung cấp tình tiết gì mới; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Công C: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử

phạt bị cáo C 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo C cung cấp tài liệu thể hiện đã nộp số tiền 12.525.950 đồng là tiền bồi thường cho bà Mã Thị T, tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy trong vụ án bị cáo là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác dẫn đến vụ án xảy ra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lê Công N, Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Công N, Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Công N 15 (mười năm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công C 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 03/3/2020.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Công C đã nộp số tiền 11.739.000 đồng tiền bồi thường cho bà Mã Thị T theo biên lai số 0000440 ngày 15/12/2022 và 786.950 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000438 ngày 15/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Bị cáo P được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2020 đến ngày 03/9/2020.

Về án phí: Các bị cáo Lê Công N, Nguyễn Công C, Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- TTG- CA tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua trại, theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHC-TP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đình Lực

Phan Thị Vân Hương

Lê Thị Thúy Bình

